TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 27 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Thắng.

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânquận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21 /2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Tiến Q**, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1989 tại quận H, Thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 209, Tổ 21 Phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Tiến Đ và bà: Lê Thị V; vợ, con: Chưa; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/12/2007 Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2010 chưa được xoá án tích; Ngày 18/11/2012 Toà án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích; Ngày 28/02/2014 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích; Ngày 19/9/2016 Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2018 chưa được xoá án tích; nhân thân: Năm 2005 Công an phường Vĩnh Tuy xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã hết thời hiệu; Danh chỉ bản số: 696 ngày 30/10/2018 của Công an Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 23/10/2018; tạm giam: từ ngày 01/11/2018 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lê Trung D**, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1986 tại Thành phố T, Tỉnh Thái Bình; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 44 Phường Q, Thành phố T, Tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quý Đ và bà: Ngô Thị X; vợ Lê Thị D, có 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/9/2016 Toà án nhân dân quận Hà Đông Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2018 chưa được xoá án tích; nhân thân: Ngày 10/11/2004 Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản và 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2008 đã được xoá án tích; Danh chỉ bản số: 694 ngày 30/10/2018 của Công an Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 23/10/2018; tạm giam: từ ngày 01/11/2018 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1977; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 11 Tổ 12 Phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1997; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn A, Xã S, Huyện B, Tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Tiến Q và Lê Trung D quen nhau khi chấp hành án trong Trại giam số 3 - Nghệ An. Khi ra trại D và Q vẫn thường xuyên qua lại với nhau. Do thiếu tiền chi tiêu nên Q rủ D đi trộm cắp. Khoảng 11h30’ngày 22/10/2018, D đi chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đến đón Q. Khi đi D đem theo 04 mũi vam phá khóa, Q cầm theo 01 tay công phá khóa. Khoảng 14h30 cùng ngày, D chở Q vào trong khuôn viên của Bệnh viện 108, phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Cả hai phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xám, BKS: 29D1-873.11của anh Nguyễn Tiến D sinh năm: 1977; Trú tại: Số 11 tổ 12 Phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội đang dựng trong sân tại trước cửa nhà lưu trú số 2, gần căng tin của Bệnh viện. Lợi dụng sơ hở không có người trông giữ, Q xuống xe đi đến chỗ để chiếc xe máy dùng vam và tay công phá ổ khóa của xe máy còn D làm nhiệm vụ cảnh giới. Sau khi lấy được xe, Q và D mỗi người 1 xe đi về chân cầu Vĩnh Tuy. Tại đây, Q tháo BKS: 29D1- 873.11 của chiếc xe máy vừa trộm cắp được rồi vứt ở khu vực chân cầu Vĩnh Tuy và lắp BKS: 29D1- 131.06 do D nhặt được từ trước lắp vào chiếc xe vừa lấy. Sau đó Q và D đi xe về cửa hàng của anh Lê Hồng M sinh năm: 1980, HKTT: số 21 TDP , Phường Đ, Quận N, Thành phố Hà Nội là anh trai D tại đường L, Quận H và nhờ anh M đi xe máy về nhà anh M. Sau đó D chở Q bỏ đi.

Khoảng 19h cùng ngày, D và Q tiếp tục đi tìm xe để trộm cắp. D chở Q vào trong khu ký túc xá trường Đại học B thuộc phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Cả hai phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 88G1- 180.67của anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn A, Xã S, Huyện B, Tỉnh Vĩnh Phúc đang dựng tại sân trước nhà B9, khu Ký túc xá Đại học B Hà Nội. Thấy không có người trông giữ nên D dừng xe làm nhiệm vụ cảnh giới, Q đi đến chỗ dựng chiếc xe dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe trên. Sau khi lấy được xe, Q đi xe máy vừa lấy trộm cùng với D đi về chân cầu Vĩnh Tuy. Tại đây, Q đưa chiếc xe máy vừa trộm cắp được cùng bộ vam và 04 mũi vam phá khóa cho D cầm và bỏ đi. D gửi xe của D vào bãi gửi xe ở chân cầu Vĩnh Tuy và đi xe máy trộm cắp được đem về nhà anh Lê Hồng M tại số 21 TDP, Phường Đ, Quận N, Thành phố Hà Nội để gửi. Tại nhà M, D tháo BKS: 88G1- 180.67 của chiếc xe và cất ở gầm tủ dưới tầng 1 chờ tiêu thụ nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phường Đ kiểm tra hành chính. Do không xuất trình được giấy tờ thùy thân và giấy tờ liên quan đến 02 chiếc xe máy nên Cơ quan Công an đã mời D về trụ sở Công an phường Đ để làm rõ. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh lắp BKS: 29D1- 131.06 và 01 xe máy Honda Dream màu nâu không biển kiểm soát và 02 chiếc điện thoại di động (01 điện thoại di động SamSung và 01 chiếc điện thoại di động Nokia), 01 chiếc BKS: 88G1- 180.67.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc xe máy trên.

Ngày 18/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm kết luận: 01 xe máy Honda Wave Alpha, màu xám trị giá 8.000.000đồng, 01 xe máy Honda Dream, màu nâu trị giá 10.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản 02 chiếc xe máy là 18.000.000đồng.

Tại cơ quan điều tra, Dương Tiến Q và Lê Trung D khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên. Q khai khi đi trộm cắp tài sản, Q là người trực tiếp dùng vam phá khóa lấy trộm xe máy còn Dũng làm nhiệm vụ cảnh giới cho Q. Đối với 02 chiếc xe máy trộm cắp gửi ở nhà anh trai D, D không nói việc trộm cắp 02 chiếc xe cho vợ chồng anh M biết.

Tài sản đã thu hồi trả lại bị hại. anh Nguyễn Tiến D và anh Nguyễn Minh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Ngoài 02 vụ trộm cắp trên Dương Tiến Q và Lê Trung D còn khai: Trong thời gian từ tháng 8/2018 đến tháng 9/2018, Q còn trộm cắp 05 chiếc xe máy. Sau khi lấy được tài sản, Q liên lạc với D để D mang đi tiêu thụ, số tiền bán được sẽ chia đôi. Cụ thể:

Vụ 1: Ngày 15/8/2018, Dương Tiến Q trộm cắp 01 xe máy Honda Dream màu nâu (không nhớ BKS) tại ký túc xá trường Đ, Phường B, Quận H, Thành phố Hà

Nội. Chiếc xe này D bán cho Đặng Văn Ư được 4.000.000đồng, D và Q mỗi người được 2.000.000đồng.

Vụ 2: Ngày 20/8/2018, Dương Tiến Q trộm cắp 01 xe máy Honda Dream màu nâu (không nhớ BKS) tại ký túc xá trường Đại học B, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Chiếc xe này D bán cho Ư lấy 4.000.000đồng, D và Q mỗi 2.000.000đồng.

Vụ 3: Ngày 22/8/2018, Dương Tiến Q trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu xanh (không nhớ BKS) tại ký túc xá trường Đại học B, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. D đem về bán cho Ư lấy 5.000.000đồng, D chia cho Q số tiền 3.000.000đồng.

Vụ 4: Ngày 29/8/2018, Dương Tiến Q trộm cắp 01 xe máy Honda Wave màu trắng (không nhớ BKS) tại sân trước Bệnh viện X, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Chiếc xe này D bán cho Ư lấy 5.000.000đồng, D chia cho Q số tiền 3.000.000đồng.

Vụ 5: Ngày 25/9/2018, Dương Tiến Q trộm cắp 01 xe máy Honda Dream màu nâu (không nhớ BKS) tại sân trước Bệnh viện X, phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Chiếc xe này D bán cho Ư lấy 3.500.000đồng, D chia cho Q số tiền 2.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường B và Công an phường BK, Quận H, Thành phố Hà Nội, không có bị hại nào đến trình báo. Tang vật của 5 vụ trộm cắp trên hiện không thu hồi được. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại. Do vậy Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến 5 vụ trộm cắp xe máy trên để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Đặng Văn Ư, sinh năm: 1980; Trú tại: Xóm 1, Xã T, Huyện Th, Tỉnh Thái Bình; Dũng khai sau khi lấy được 5 chiếc xe trên đều đem về bán cho Ư. Tại Cơ quan điều tra Ư không thừa nhận việc mua xe của D. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ chứng minh Đặng Văn Ư tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Ước trong vụ án này.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 17F8- 8572, D mượn của chị Đỗ Thị O, sinh năm: 1980; Trú tại: số 21 TDP, Phường Đ, Quận N, Thành phố Hà Nội, là chị dâu của D. Chị O không biết D sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh xe có số khung : 01279612, Số máy: 02179612 là nguyên thủy, không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Chủ sở hữu theo đăng ký là của anh Nguyễn Quang T; Đăng ký thường trú: Huyện Th, Tỉnh Thái Bình. Chị O khai chiếc xe trên là do chị mua tại chợ Thái Bình. Hiện Cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai của anh T. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng ra quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy BKS 17F8 – 8572 để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc BKS: 29D1- 873.11 gắn trên chiếc xe Wave Alpha, màu xám của anh Nguyễn Tiến D do Q vứt ở chân Cầu Vĩnh Tuy. Hiện không xác định được vị trí nơi vứt chiếc biển nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với BKS: 29D1- 131.06, D sử dụng gắn vào chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xám của anh Nguyễn Tiến D. D khai nhặt được trên đường đi (hiện không xác định được). Qua tra cứu BKS: 29D1- 131.06 đứng tên chị Phạm Thị T; địa chỉ: 37 Tổ 2 Phường V, Quận H, Thành phố Hà Nội. Chị T khai chiếc BKS trên là của xe Honda Lead chị mua mới và đăng ký chính chủ, quá trình sử dụng chị bị mất trộm chiếc xe máy tại Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng. Hiện chị không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc BKS: 29D1- 131.06.

Đối với chị Đỗ Thị O và anh Lê Hồng M không biết xe máy Wave Alpha màu xám, BKS: 29D1- 131.06 và xe Dream BKS: 88G1- 180.67 là tài sản do D trộm cắp nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý anh M và chị O trong vụ án này.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của D trong đó D sử dụng điện thoại Nokia để liên lạc với Q đi trộm cắp còn điện thoại Sam sung D dùng liên lạc với gia đình.

Bản cáo trạng số 30/CT/VKS - HS ngày 27/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng Thành phố Hà Nội đã truy tố Dương Tiến Q về tội: **"**Trộm cắp tài sản" theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Truy tố Lê Trung D về tội: **"**Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu trên là đúng; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Tiến Q từ 36 đến 42 tháng tù. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trung D từ 30 đến 36 tháng tù. Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01Biển kiểm soát 29D1 -131.06, 04 mũi vam phá khoá và 01 tay công không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động của bị cáo D.

Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên là đúng. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 14h30 ngày 22/10/2018, tại trước cửa nhà lưu trú số 2, gần căng tin của Bệnh viện Quân đội X, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Dương Tiến Q và Lê Trung D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha màu xám, Biển kiểm soát: 29D1-873.11 của anh Nguyễn Tiến D trị giá 8.000.000đồng . Khoảng 19h ngày 22/10/2018, tại sân trước nhà B9, khu ký túc xá Đại học B, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội. Các bị cáo Dương Tiến Q và Lê Trung D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, Biển kiểm soát: 88G1- 180.67 của anh Nguyễn Minh T trị giá: 10.000.000đồng. Tổng trị giá tài sản Dương Tiến Q và Lê Trung D chiếm đoạt trị giá 18.000.000đồng (mười tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo Dương Tiến Q đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Dương Tiến Q đã có 04 tiền án bị xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích, phạm tội lần này xác định là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Trung D đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử các bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cả hai bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Các bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trong cùng một ngày, mỗi một vụ trộm cắp tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do vậy xác định đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Lê Trung D có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án đã được xoá án tích và 01 tiền án chưa được xoá án tích phạm tội lần này xác định là tái phạm đây là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Để đánh giá về nhân thân thì cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo Q có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 04 tiền án chưa được xoá án tích. Trong vụ án có đồng phạm nhưng thủ đoạn đơn giản, bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo D là người

chuẩn bị công cụ phạm tội. Chính vì vậy cần cách ly cả hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Do vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, nhưng đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo D là nghiêm khắc, do vậy Hội đồng xét xử đã cân nhắc áp dụng hình phạt đối với bị cáo D với mức án thấp hơn so với đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ 01 Biển kiểm soát 29D1 -131.06, 04 mũi vam phá khoá và 01 tay công không còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo Dũng tự nguyện sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Tiến Q và Lê Trung D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Tiến Q: **36**(Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2018.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung D: **24**(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2018.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 Biển kiểm soát 29D1 -131.06, 04 mũi vam phá khoá và 01 tay công. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 28/01/2019).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến